

Chọn đáp án đúng nhất trong các câu hỏi sau

Câu 1. Thông tin được lưu dưới dạng bảng có ưu điểm gì?

- A. Tính toán nhanh chóng.
- B. Dễ theo dõi, tính toán nhanh chóng.
- C. Dễ sắp xếp.
- D. Dễ sắp xếp, dễ theo dõi, tính toán nhanh chóng.

Câu 2: Trên trang tính, ô đang kích hoạt (được chọn) khác với các ô khác ở điểm nào?

- A. Ô tính đó được viền xanh xung quanh.
- B. Ô tính đó có viền nhấp nháy.
- C. Ô tính đó có màu nền khác màu (thường là màu xám).
- D. Ô tính đang được kích hoạt không có gì khác với các ô khác.

Câu 3: Cách viết nào sau đây viết đúng địa chỉ ô nằm trên hàng 12 và trong cột AB?

- A. 12AB.
- B. AB12.
- C. A12B.
- D. 1A2B.

Câu 4: Sau khi nháy chuột chọn ô tính, nội dung dữ liệu trong ô đó được hiển thị ở đâu?

- A. Trên dải lệnh.
- B. Trên thanh trạng thái.
- C. Trên thanh công thức.
- D. Ở đầu tiên của trang tính.

Câu 5. Khi các chữ số của dữ liệu kiểu số lớn hơn chiều rộng của ô thì Excel sẽ hiển thị trong ô các ký tự nào?

- A. &
- B. %
- C. #
- D. \$

Câu 6. Hộp tên cho biết thông tin gì?

- A. Tên của cột.
- B. Tên của hàng.
- C. Địa chỉ ô tính được chọn.
- D. Không có ý nghĩa gì.

Câu 7. Để mở một bảng tính mới ta chọn lệnh nào dưới đây?

- A. File\Open
- B. File\New
- C. File\Save
- D. File\Close

Câu 8. Các ký hiệu nào dưới đây dùng để ký hiệu các phép toán trong Excel?

- A. ^ / : x -
- B. + - . : ^
- C. + - * / ^
- D. + - ^ \ *

Câu 9. Để thoát khỏi Excel, ta thực hiện như thế nào?

- A. File -> Open
- B. Alt + F3
- C. File -> Exit
- D. File -> Save

Câu 10. Hãy cho biết dữ liệu “156ab” là gì?

- A. Dữ liệu ký tự.
- B. Dữ liệu số.
- C. Dữ liệu chữ viết.
- D. Dữ liệu kiểu ngày tháng.

Câu 11. Ô B5 là ô nằm ở vị trí nào?

- A. Hàng 5 cột B.
- B. Hàng B cột 5.
- C. Ô đó có chứa dữ liệu B5.
- D. Từ hàng 1 đến hàng 5 và cột A.

Câu 12: Một hình chữ nhật có chiều dài 5 cm, chiều rộng 3 cm. Để tính chu vi hình chữ nhật đó bằng Excel, em sử dụng công thức nào dưới đây?

- A. $(5+3)*2$
- B. $(5+3)x2$
- C. $= (5+3)*2$
- D. $= (5+3).2$

Câu 13: Muốn lưu trang tính em thực hiện như thế nào?

A. Chọn File -> Save -> gõ tên.

C. Chọn Insert -> Save -> gõ tên.

B. Chọn Edit -> Save as -> gõ tên.

D. Chọn Home -> Save-> gõ tên.

Câu 14: Để nhập công thức vào một ô ta thực hiện?

A. Nháy đúp chuột vào ô và nhập công thức.

C. Nhập dữ liệu trên thanh công thức.

B. Nháy chuột vào ô và nhập công thức.

D. Nháy chuột phải vào ô và nhập.

Câu 15: Kết quả của biểu thức Sum(6) - max(5) là?

A. 0

B. 1

C. -1

D. không ra kết quả

Câu 16: Thanh công thức dùng để làm gì?

A. Nhập và hiển thị nội dung ô tính được chọn

C. Hiển thị công thức của toàn bộ trang tính

B. Nhập dữ liệu cho mọi ô tính

D. Dùng để tạo bảng

Câu 17: Trong các công thức sau công thức nào viết đúng?

A. =Sum(A1;A2;A3;A4)

C. =Sum(A1;A4)

B. =SUM(A1,A2,A3,A4)

D. =Sum(A1-A4)

Câu 18: Chương trình bảng tính có tính năng đặc biệt là

A. xử lý những văn bản lớn.

B. chứa nhiều thông tin.

C. chuyên thực hiện các tính toán.

D. chuyên lưu trữ hình ảnh.

Câu 19: Để khởi động chương trình bảng tính excel, ta thực hiện thao tác nào?

A. Nháy chuột lên biểu tượng Excel.

B. Nháy chuột phải lên biểu tượng Excel.

C. Nháy đúp chuột lên biểu tượng Excel.

D. Nháy đúp chuột phải lên biểu tượng Excel.

Câu 20: Trên trang tính, các ký tự chữ cái A,B,C, ... được gọi là

A. tên hàng.

B. tên ô.

C. tên cột.

D. tên khối

Câu 21: Trên trang tính, dãy số thứ tự 1,2,3, ... được gọi là

A. tên khối.

B. tên ô.

C. tên cột.

D. tên hàng.

Câu 22: Trong chương trình bảng tính, khi mở một bảng tính mới thường có

A. hai trang tính trống.

B. một trang tính trống.

C. ba trang tính trống.

D. bốn trang tính trống.

Câu 23: Trên trang tính, hộp tên hiển thị D6 cho ta biết

A. địa chỉ của ô tại cột 6 hàng D.

B. địa chỉ của ô tại cột D hàng 6.

C. địa chỉ của ô tại hàng D đến hàng 6.

D. địa chỉ của ô từ cột D đến cột 6.

Câu 24: Trên trang tính, một nhóm các ô liên kề nhau tạo thành hình chữ nhật gọi là

A. ô liên kết.

C. khối ô.

B. các ô cùng hàng.

D. các ô cùng cột.

Câu 25: Trong chương trình bảng tính, người ta viết C3:D5 có nghĩa là gì?

A. Các ô từ ô C1 đến ô C3.

C. Các ô từ hàng C3 đến hàng D5.

B. Các ô từ ô D1 đến ô D5.

D. Các ô từ ô C3 đến ô D5.

Câu 26: Trong chương trình bảng tính, ký hiệu khối ô từ ô D2 đến ô F6, ta viết như thế nào?

A. D2:F6.

C. D2..F6.

B. F6:D2.

D. F6..D2.

Câu 27: Trong chương trình bảng tính, khối ô A3:C4 là gồm các ô

A. A3 và C4.

C. A3, A4, B3, B4, C3 và C4.

B. A3,A4, C3 và C4.

D. A3 và A4, C3, C4.

Câu 28: Thanh công thức cho biết điều gì?

A. Địa chỉ của ô được chọn.

C. Hàng hoặc cột được chọn.

B. Khối ô được chọn.

D. Dữ liệu hoặc công thức của ô được chọn.

Câu 29. Các kiểu dữ liệu cơ bản gồm

A. kiểu số.

C. kiểu chữ cái.

B. kiểu ngày.

D. kiểu số và kiểu kí tự.

Câu 30. Ở một ô tính có công thức sau: $=((E5+F7)/C2)*A1$ với $E5 = 2$, $F7 = 8$, $C2 = 2$, $A1 = 20$ thì kết quả trong ô tính đó sẽ là gì?

A. 10

B. 100

C. 200

D. 120

ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I MÔN TIN 7
Năm học 2021 – 2022

Mỗi câu trả lời đúng được 1/3 điểm

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	D	16	A
2	A	17	B
3	B	18	C
4	C	19	C
5	C	20	C
6	C	21	D
7	B	22	B
8	C	23	B
9	C	24	C
10	A	25	D
11	A	26	A
12	C	27	C
13	A	28	D
14	B	29	D
15	D	30	B

BAN GIÁM HIỆU

TỔ/ NHÓM CM

GV RA ĐỀ

Lê Thị Ngọc Anh

Nguyễn Thế Mạnh

Nguyễn Thị Nhàn